TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-287 /DBQG

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.

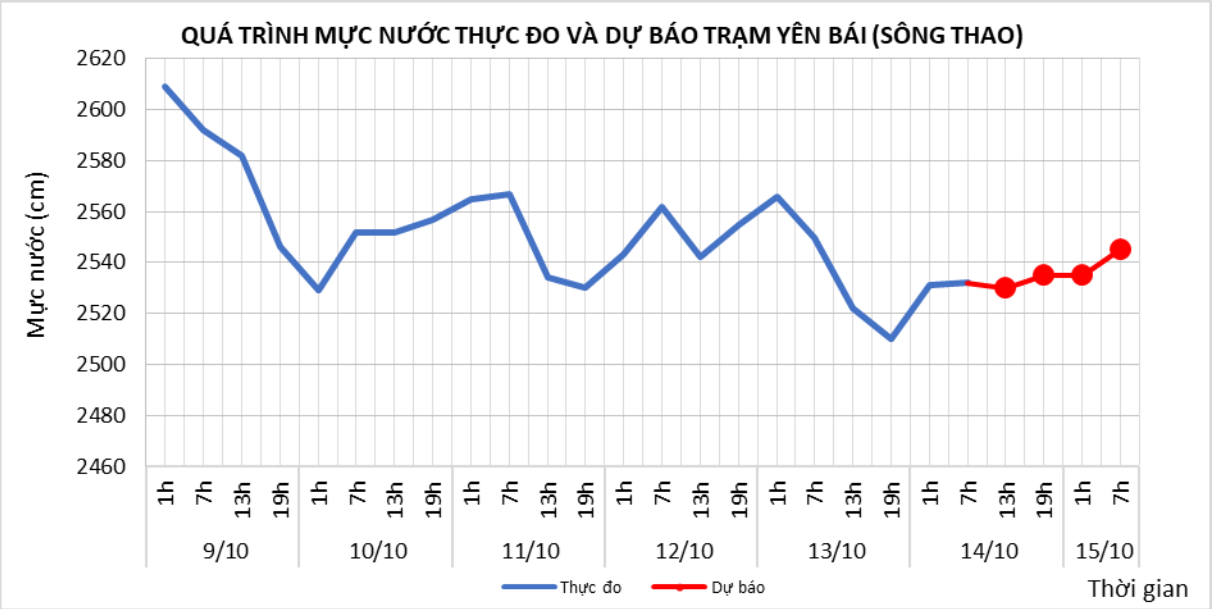

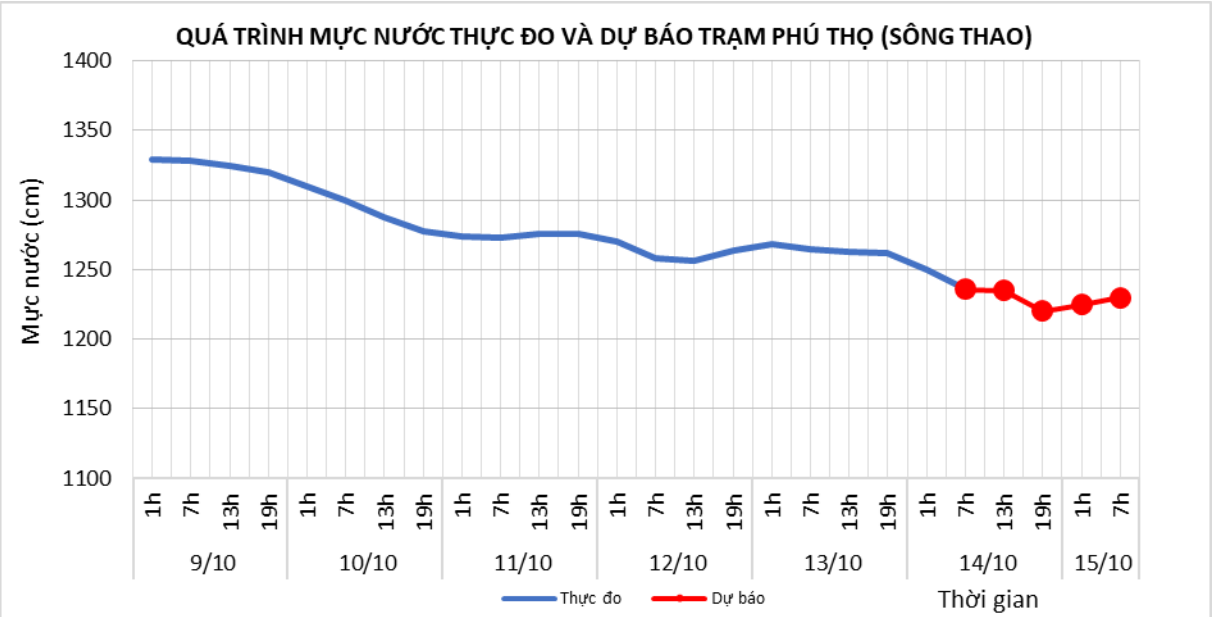

1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

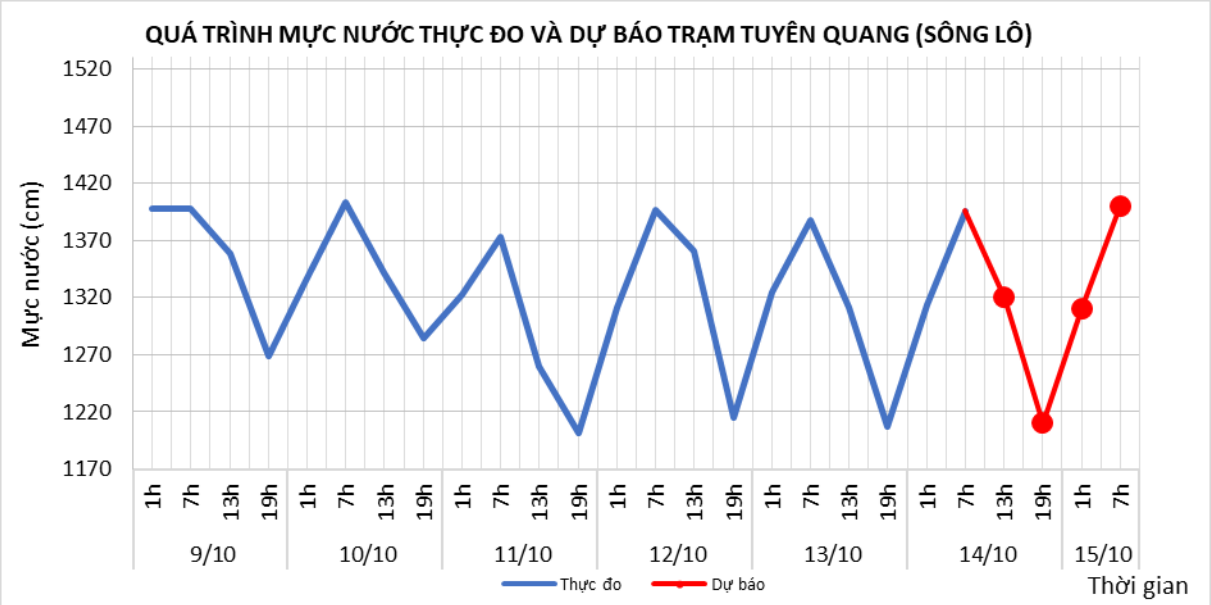

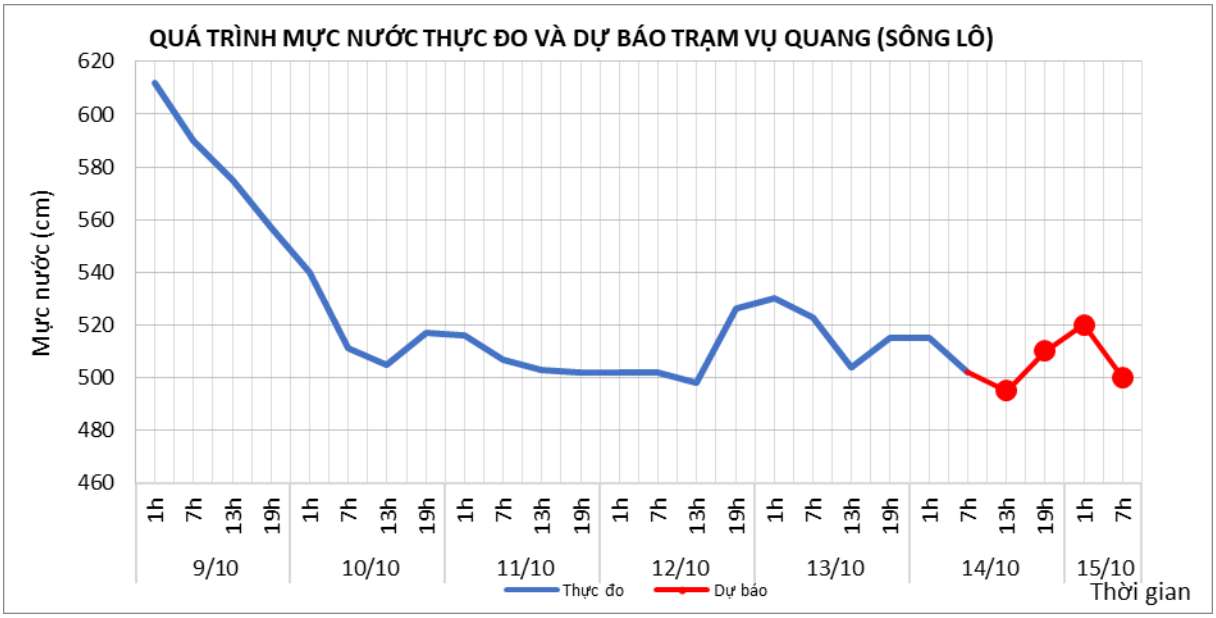

2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên .

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

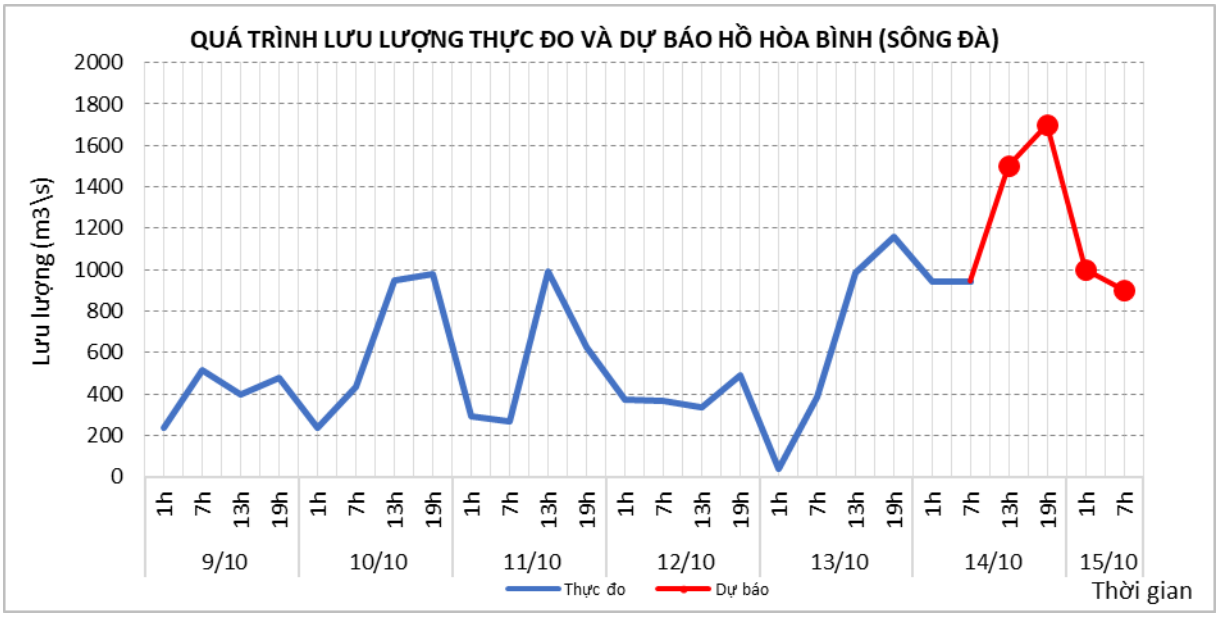

2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ tiếp tục biến đổi chậm.

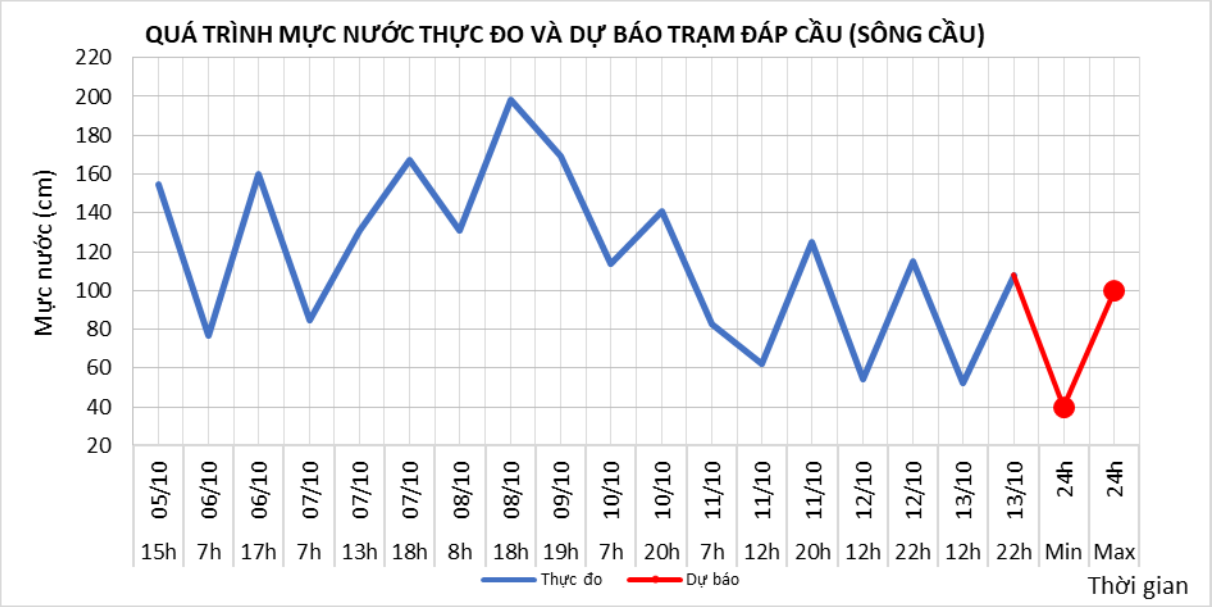

2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

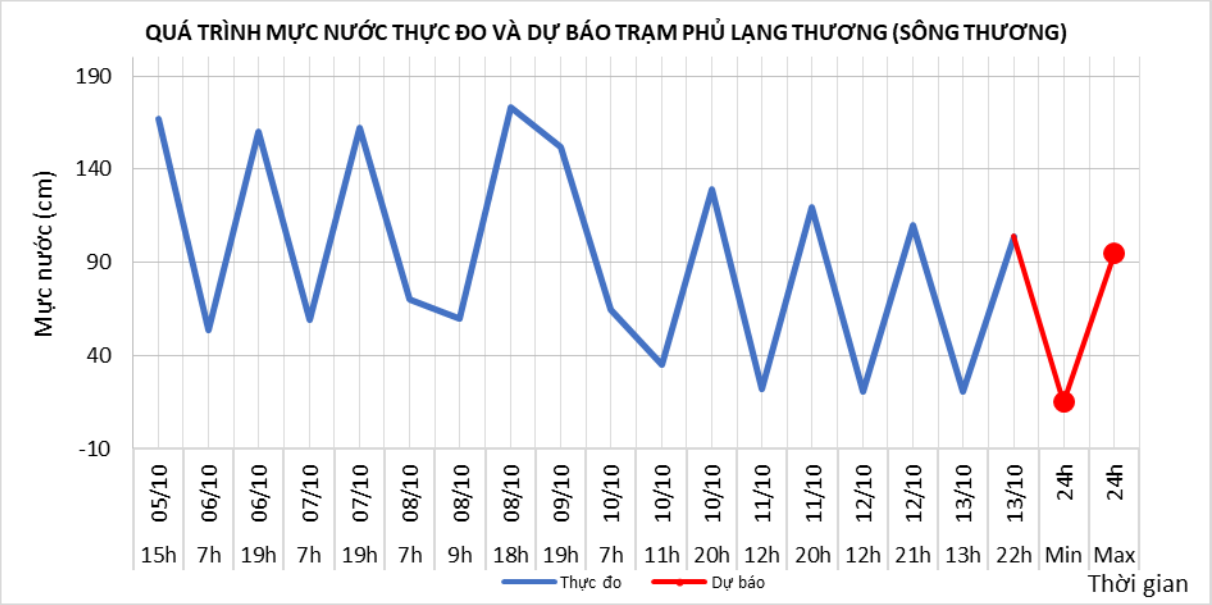

2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lục Nam biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

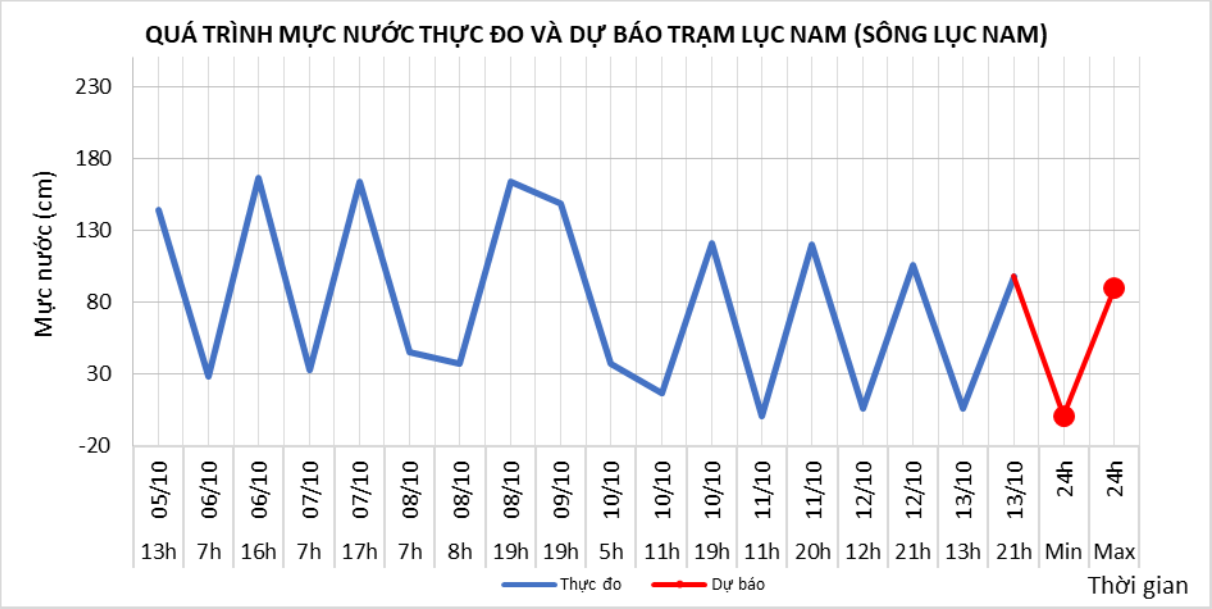

2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,00

m và thấp nhất ở mức 0,20m.

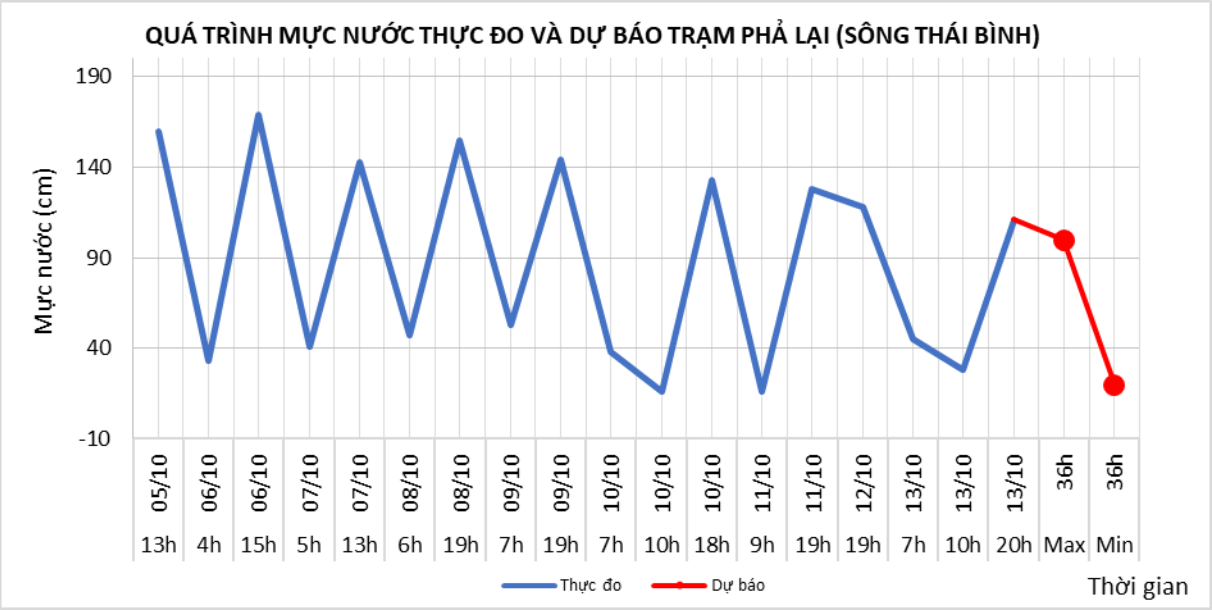

2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/14/10, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,14m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/16/10 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,40m.

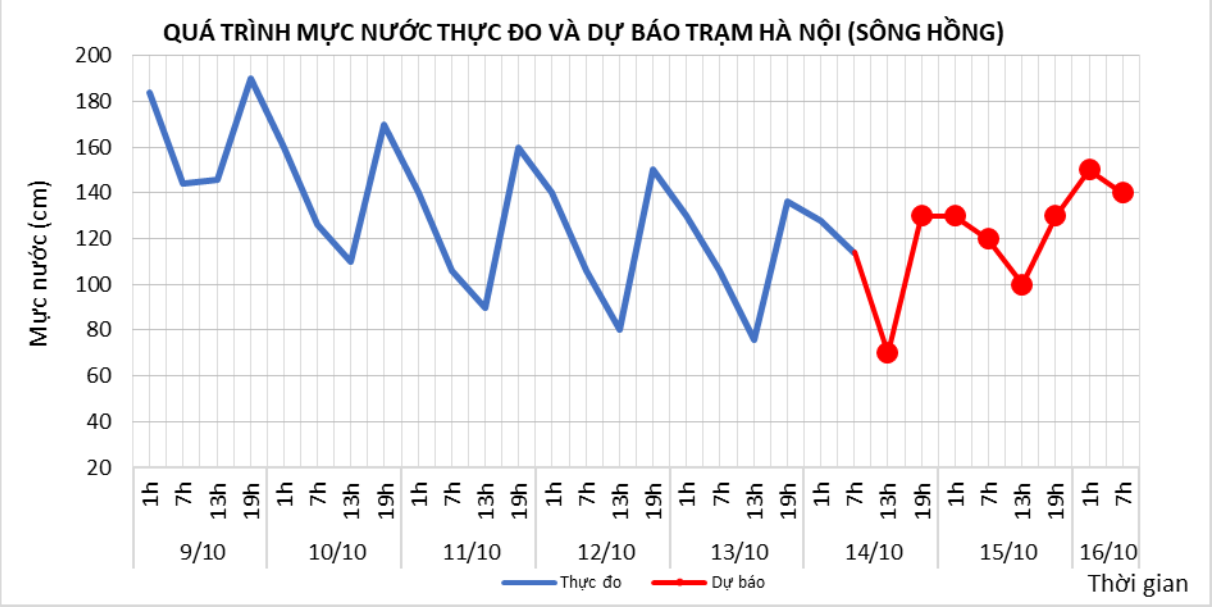

2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đế đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đế tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng

của thủy triều.

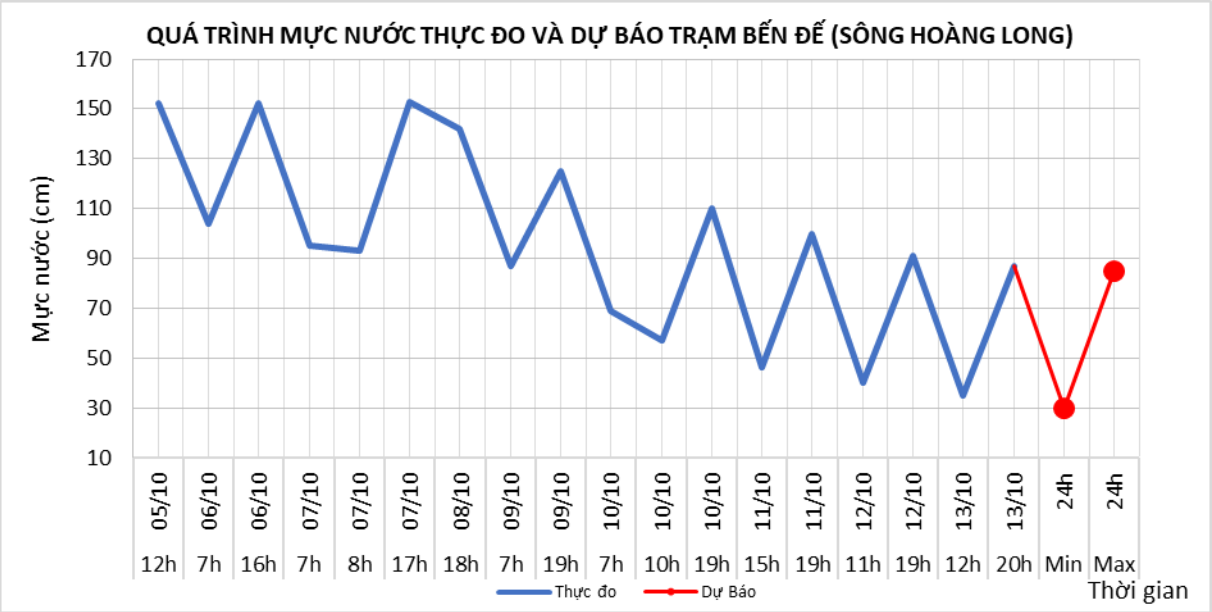

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều

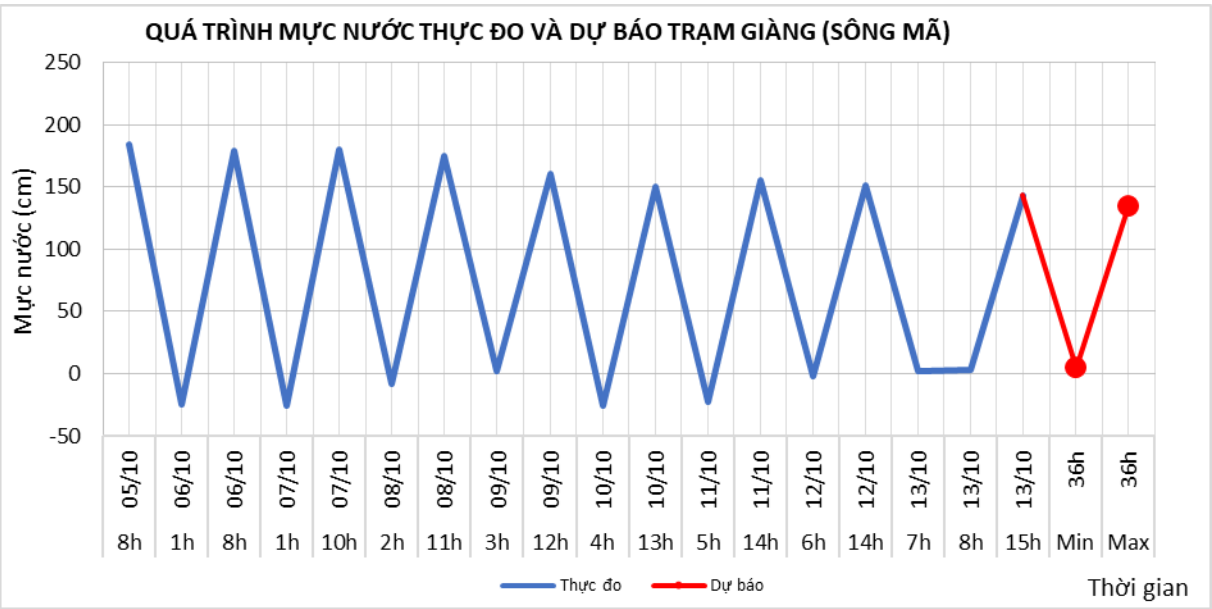

3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

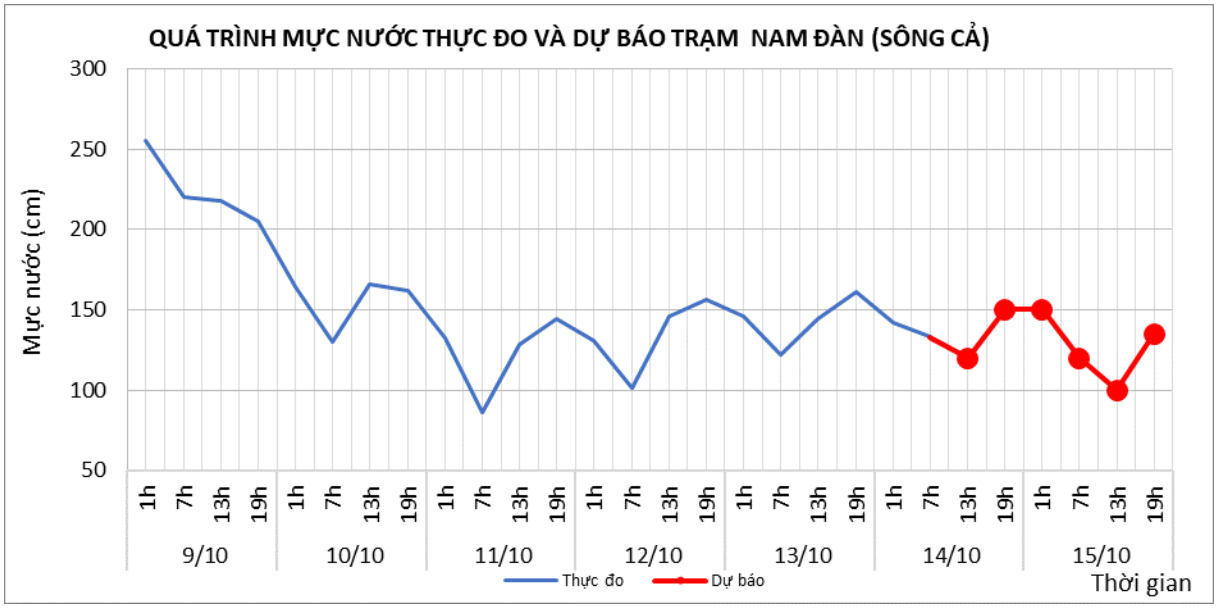

3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

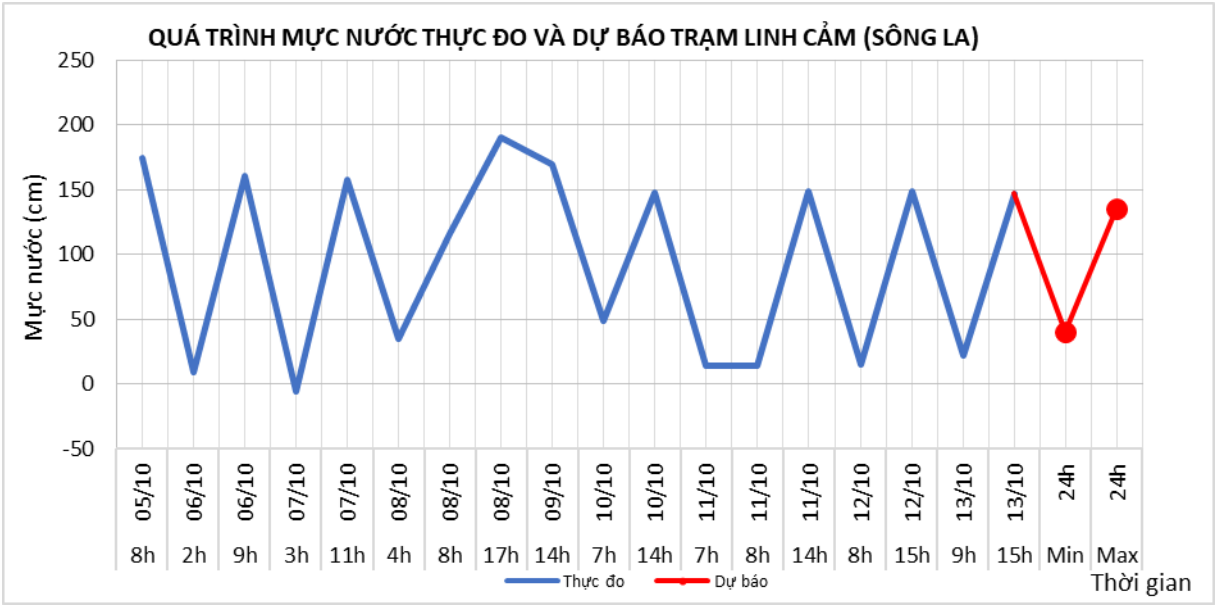

Cảnh báo: Từ hôm nay (ngày 14/10) đến 17/10, trên các sông ở Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 4-8m, hạ lưu từ 1-4m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ ở thượng lưu sông La (Hà Tĩnh) lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2; hạ lưu sông La dao động ở mức BĐ1.

Nguy cơ cao lũ quét, sạt lở đất xảy ra tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại tỉnh Hà Tĩnh.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Gianh đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Mai Hóa 3,74 (19h/13/10), trên BĐ1 0,74m

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông có dao động

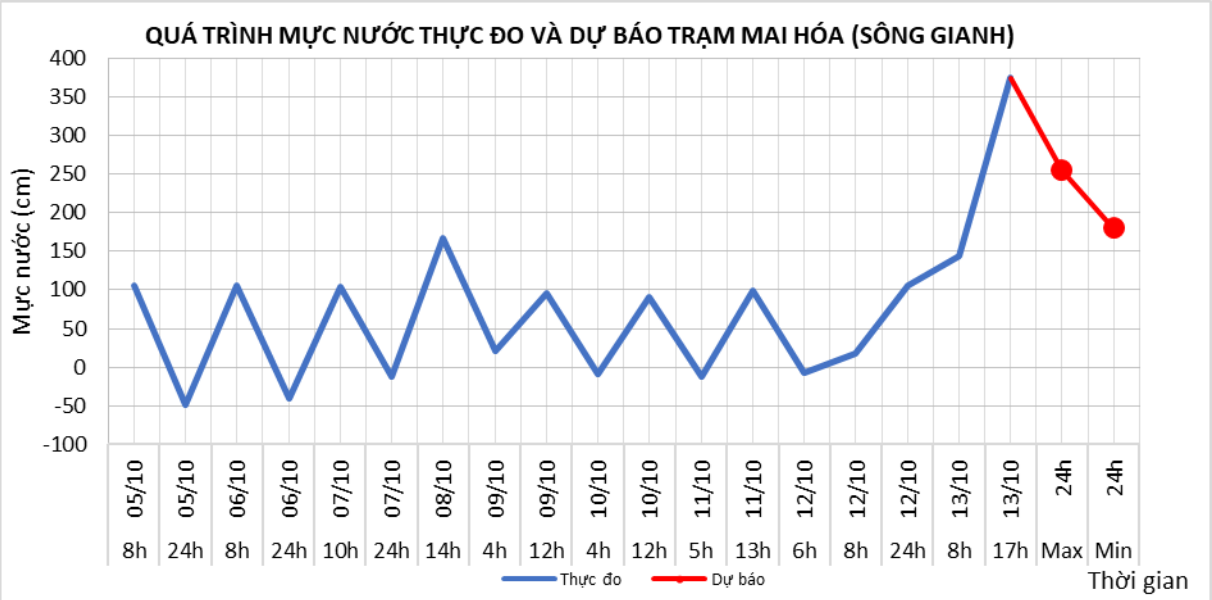

4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Kim Long 1,72m (15h/13/10), dưới BĐ2 0,28m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông dao động

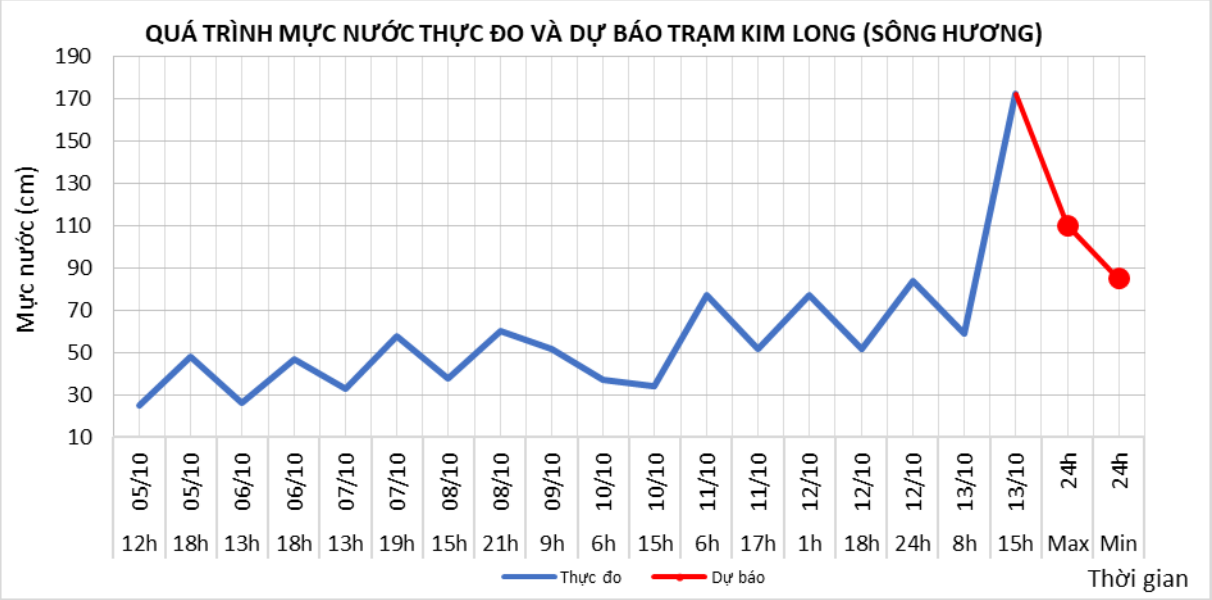

4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động

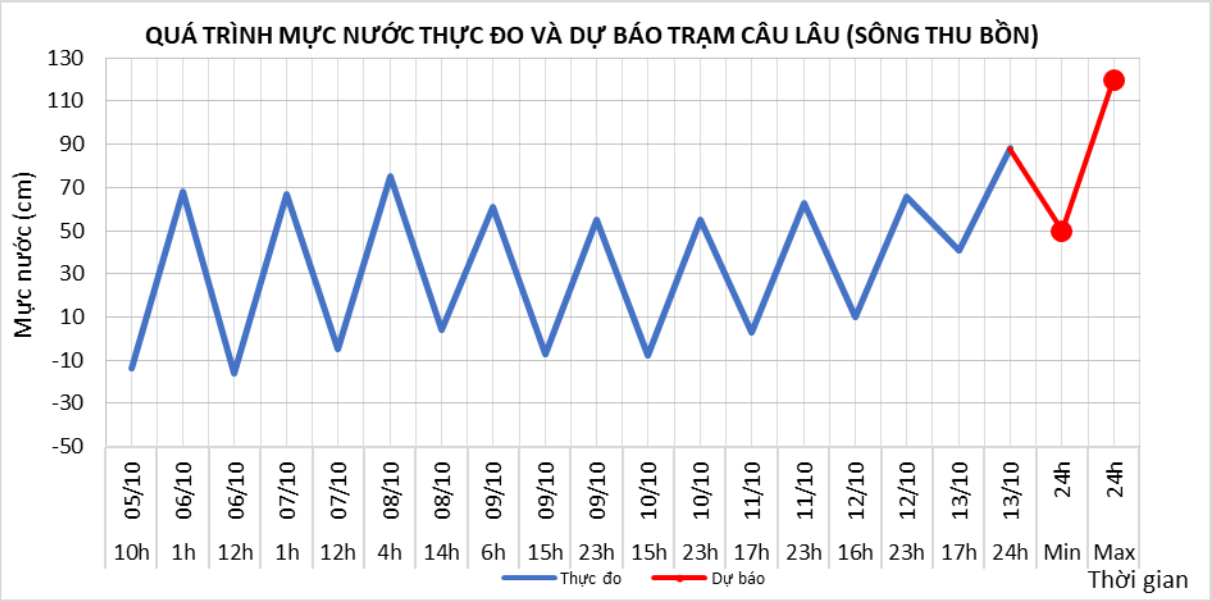

4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động

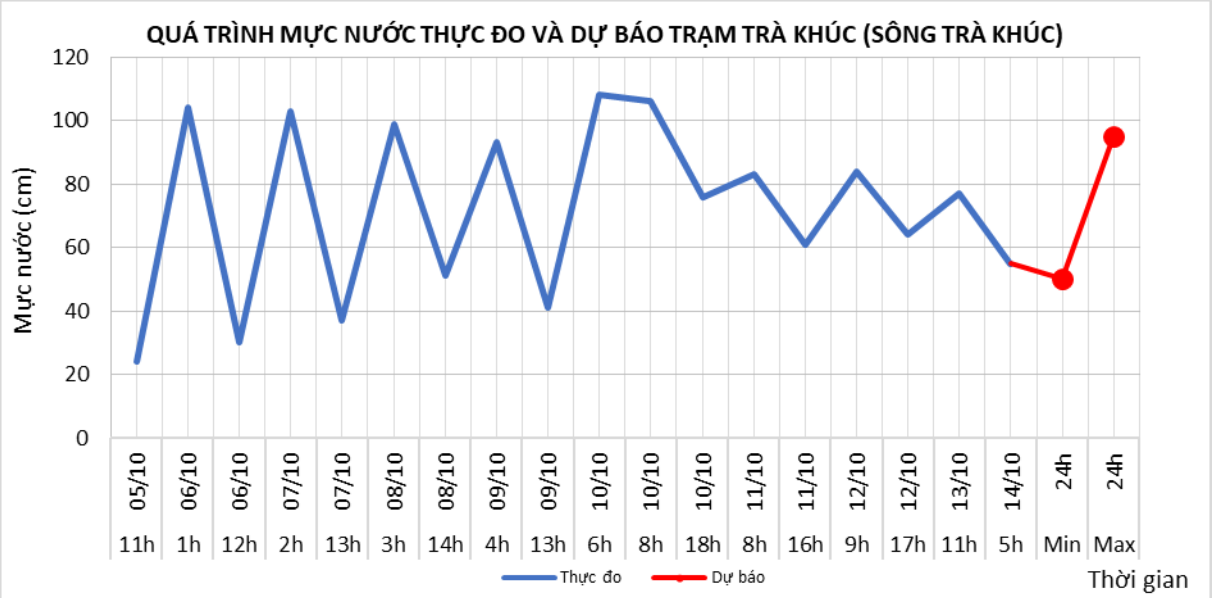

4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Bồ (Thừa Thiên Huế) dao động ở mức BĐ1-BĐ2. Mực nước lúc 07h ngày 14/10 là 2,42m dưới BĐ2 0,58m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Bồ dao động ở mức BĐ1-BĐ2.

Cảnh báo: Từ hôm nay (14/10) đến ngày 17/10, trên các sông ở các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Nam xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu

các sông từ 3-8m, hạ lưu từ 1-4m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ các sông từ Quảng Bình đến Quảng Nam lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2; trên các sông nhỏ có khả năng lên mức BĐ3. Nguy cơ cao lũ quét, sạt lở đất xảy ra tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Nam.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

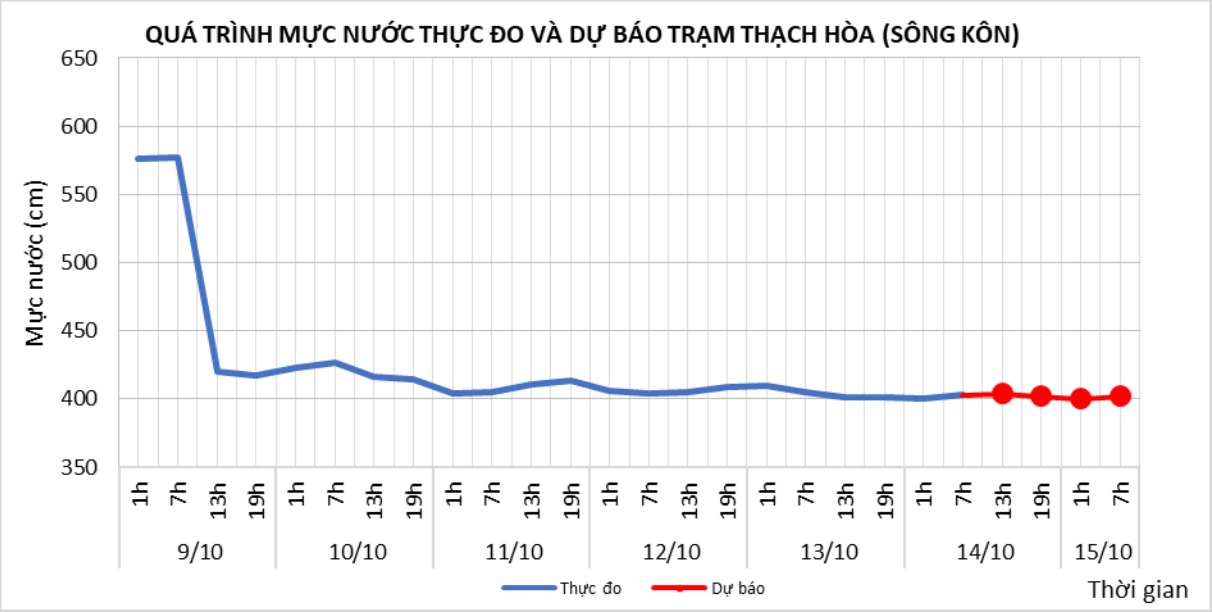

5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng, trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng, trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

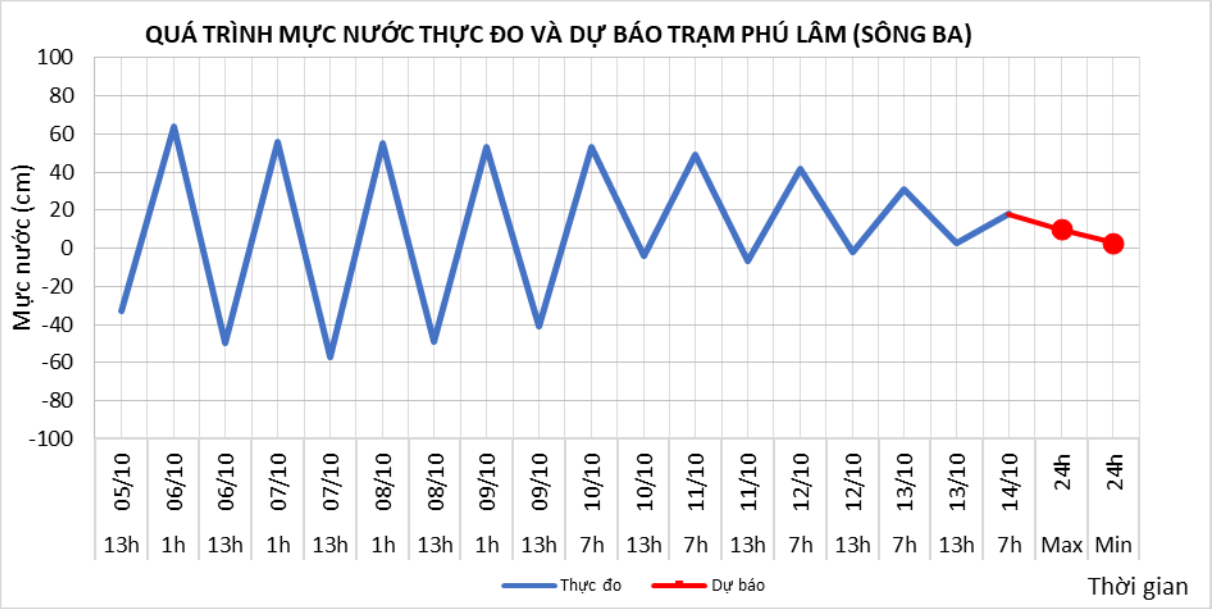

6. Khu vực Tây Nguyên

6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

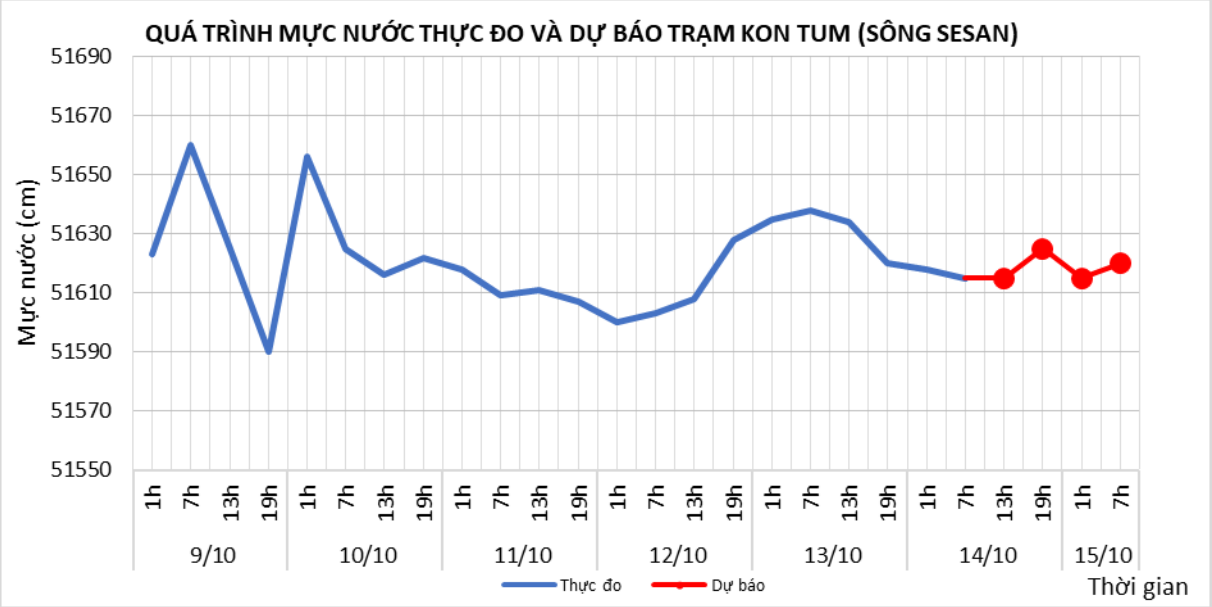

6.2. Lưu vực sông Srêpốk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Ana xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm; mực nước các sông khác dao động

theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

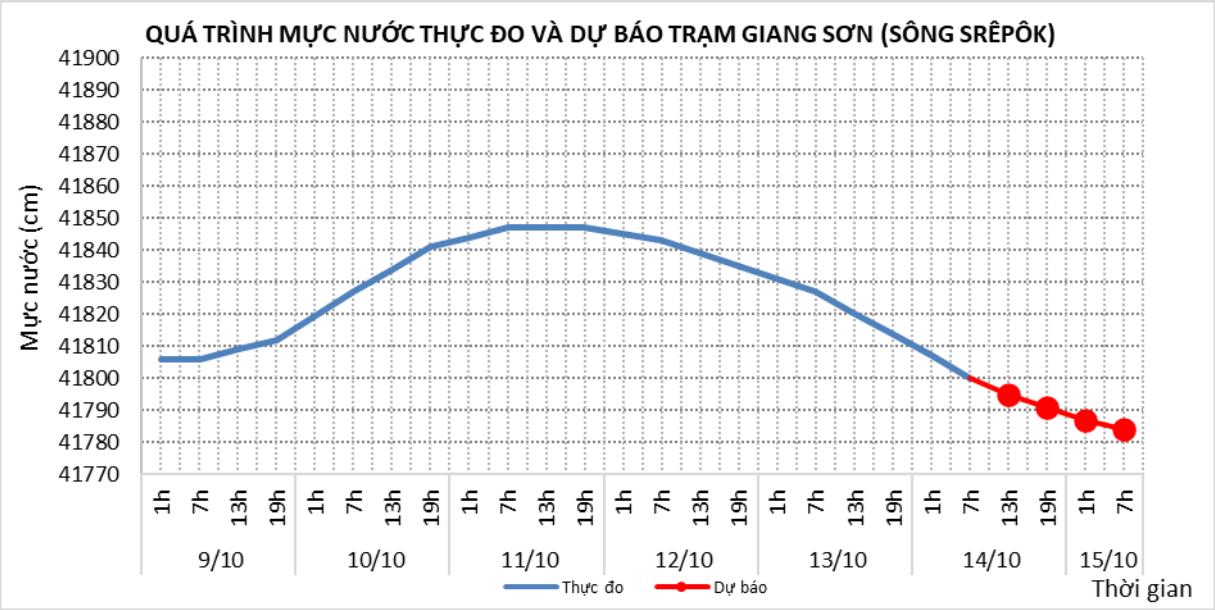

6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cam Ly đang lên nhanh và xuất hiện lũ, mực nước lũ lúc 07h/14/10 tại trạm Thanh Bình 831,35m (trên BĐ1 0,35m).

b. Dự báo, cảnh báo

Trưa, chiều nay lũ trên sông Cam Ly tiếp tục lên chậm và đạt đỉnh, đỉnh lũ có khả năng ở trên mức BĐ1 từ 0,4-0,5m.

7. Khu vực Nam Bộ

7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

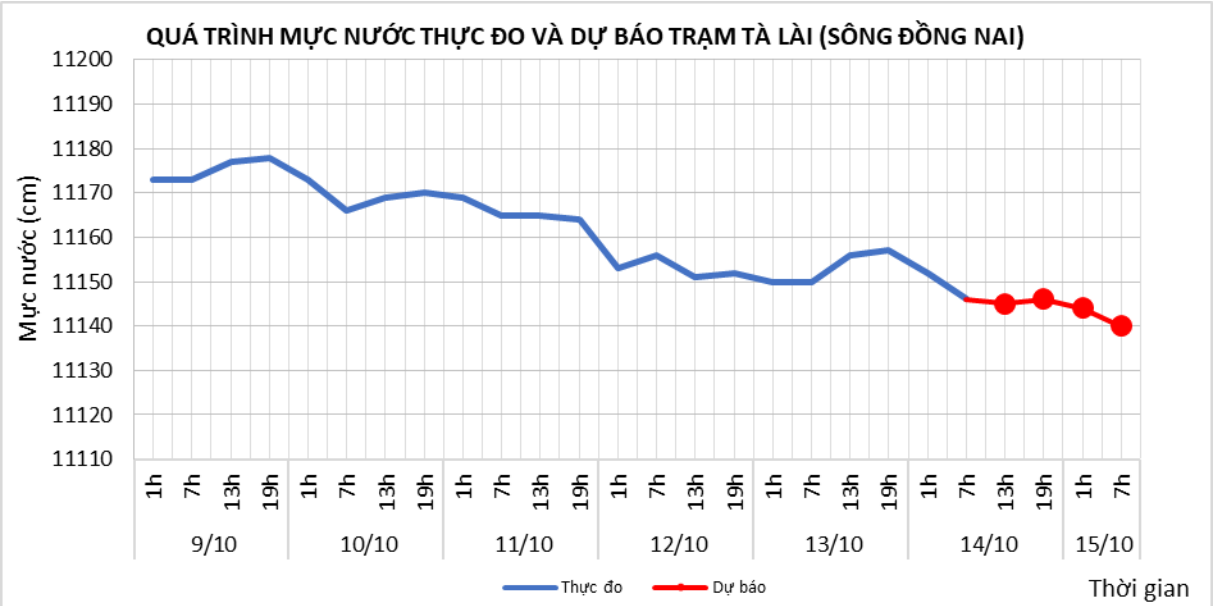

7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 13/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 3,01m, tại Mỹ Tho 1,50m ở mức BĐ2, tại Mỹ Thuận 1,78m dưới BĐ3 0,02m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,83m, Cần Thơ 1,85m dưới BĐ2 0,05m, tại Long Xuyên 2,36m trên BĐ2 0,16m .

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 1-2 ngày tới, mực nước sông Cửu Long tiếp tục lên, sau đó xuống. Đến ngày 18/10, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,92m và tại Châu Đốc ở mức 2,72m, tại các trạm hạ lưu ở mức BĐ1-BĐ2.

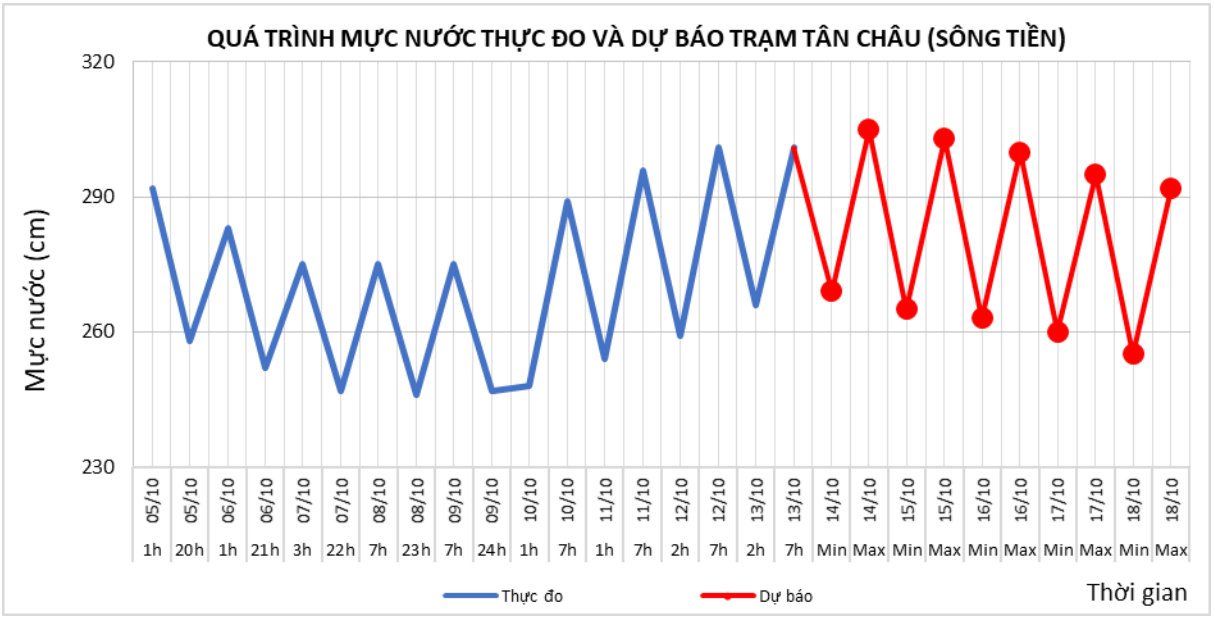

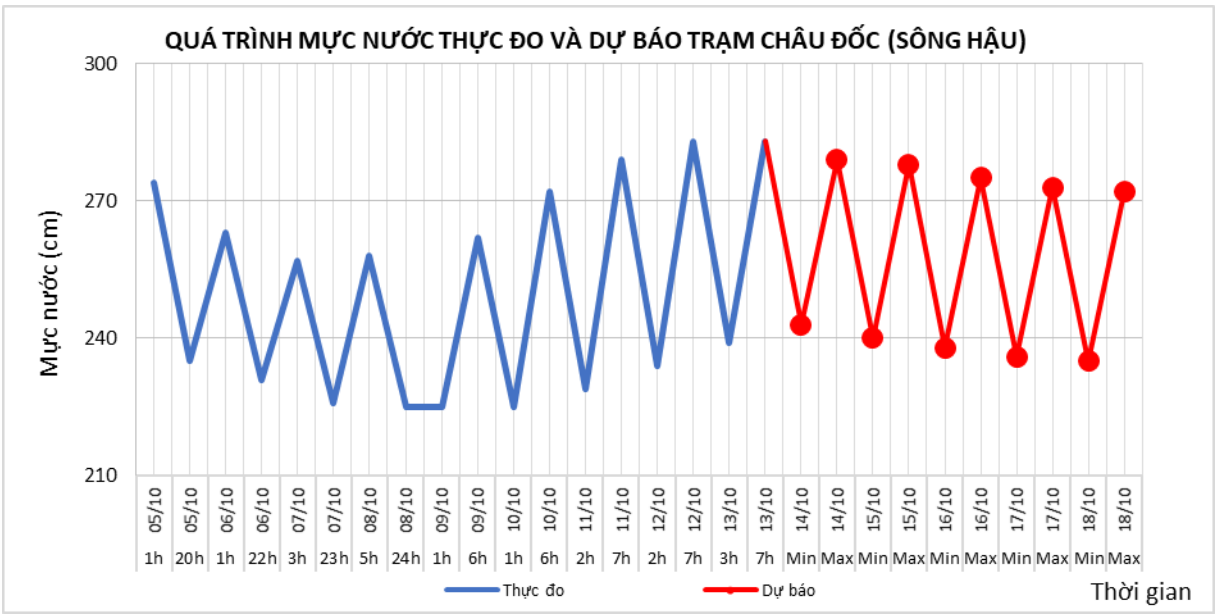

Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-13/10	19h-13/10	1h-14/10	7h-14/10	13h-14/10		19h-14/10		1h-15/10		7h-15/10		13h-15/10		19h-15/10		1h-16/10		7h-16/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	984	1156	941	945	1500	↑	1700	↑	1000	↓	900	↓								
Thao	Yên Bái	2522	2510	2531	2532	2530	↓	2535	↑	2535	→	2545	↑								
Thao	Phú Thọ	1263	1262	1250	1236	1235	↓	1220	↓	1225	↑	1230	↑								
Lô	Tuyên Quang	1311	1207	1314	1396	1320	↓	1210	↓	1310	↑	1400	↑								
Lô	Vụ Quang	504	515	515	502	495	↓	510	↑	520	↑	500	↓								
Hồng	Hà Nội	76	136	128	114	70	↓	130	↑	130	→	120	↓	100	↓	130	↑	150	↑	140	↓
Cả	Nam Đàn	144	161	142	133	120	↓	150	↑	150	→	120	↓	100	↓	135	↑				
Kôn	Thạnh Hòa	401	401	400	403	404	↑	402	↓	400	↓	402	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51634	51620	51618	51615	51615	→	51625	↑	51615	↓	51620	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41823	41814	41806	41800	41795	↓	41791	↓	41787	↓	41784	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11156	11157	11152	11146	11145	↓	11146	↑	11144	↓	11140	↓								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	108	↓	52	↓	100	↓	40	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	104	↓	21	↑	95	↓	15	↓
Lục Nam	Lục Nam	98	↓	6	↑	90	↓	1	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	118	↓	28	↑	100	↓	20	↓
Hoàng Long	Bến Đế	87	↓	35	↓	85	↓	30	↓
Mã	Giàng (**)	143	↓	2	↑	135	↓	5	↑
La	Linh Cảm	147	↓	22	↑	135	↓	40	↑
Gianh	Mai Hóa	374	↑	144	↑	255	↓	180	↑
Hương	Kim Long	172	↑	59	↑	110	↓	85	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	88	↑	41	↑	120	↑	50	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	77	↓	55	↓	95	↑	50	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	18	↓	3	↑	10	↓	3	→

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày						Mực nước thấp ngày					
		Thực đo	Dự báo					Thực đo	Dự báo				
		13/10	14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	13/10	14/10	15/10	16/10	17/10	18/10
Sông Tiền	Tân Châu	301 →	305 ↑	303 ↓	300 ↓	295 ↓	292 ↓	266 ↓	269 ↑	265 ↓	263 ↓	260 ↓	255 ↓
Sông Hậu	Châu Đốc	283 →	279 ↓	278 ↓	275 ↓	273 ↓	272 ↓	239 ↑	243 ↑	240 ↓	238 ↓	236 ↓	235 ↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 15/10

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng